

Bản án số: 120/2023/HS-ST
Ngày: 27 - 6 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐL - TỈNH LĐ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Nguyễn Văn Mạc Vũ

+ Bà Bùi Thị Lan

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hương - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL - tỉnh LĐ tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đức Thành - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 6 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố ĐL, Tỉnh LĐ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 135/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2023/QĐXXST - HS ngày 31/5/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Quất C**, sinh năm: 1995, tại: LĐ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Số 211/17 T Ph, Phường K, Thành phố ĐL, Tỉnh LĐ; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Làm nông; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Phật giáo; con ông: Bùi Ngọc V, sinh năm: 1967 và bà: Huỳnh Thị Bích Th, sinh năm: 1975; vợ: Đoàn Thị Hồng Th, sinh năm: 1996; có 02 con, lớn nhất sinh năm: 2016, nhỏ nhất sinh năm 2020; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; tiền án, tiền sự: Không. *Nhân thân:*

+ Tại bản án số 12/2015/HSPT ngày 29/01/2015, Tòa án nhân dân tỉnh LĐ xử phạt Bùi Quốc C 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, chấp hành xong bản án ngày 31/3/2016.

+ Tại Quyết định số 28/2020/QĐ-TA ngày 28/9/2020, Tòa án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Quốc C thời gian 15 (mười lăm) tháng; chấp hành xong ngày 09/9/2021.

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 30/11/2022 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố ĐL, tỉnh LĐ.

- Người làm chứng: Chị Đoàn Thị Hồng Th, sinh năm: 1996

Địa chỉ: Số 211/17 T Ph, Phường K, Thành phố ĐL, Tỉnh LĐ.

- Người chứng kiến: Ông Trần Đình Th, sinh năm: 1990

Địa chỉ: Số 152 X V Ngh T, Phường G, Thành phố ĐL, Tỉnh LĐ.

(Bị cáo và người làm chứng có mặt; người chứng kiến vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Quát C, sinh năm 1995, HKTT: 211/17 T Ph, Phường K, Tp. ĐL là đối tượng sử dụng ma túy từ năm 2018. Năm 2020, C bị Tòa án nhân dân thành phố ĐL ra Quyết định số 28/2020/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 15 tháng, đến ngày 09/9/2021 chấp hành xong.

Vào khoảng 13h ngày 30/11/2022, C đi qua đoạn đường tại Dốc số 7, Phường 11, Tp ĐL, tỉnh LD thì gặp “M” (không rõ nhân thân, lai lịch). Biết “M” có bán ma túy, C đã hỏi mua của “M” 01 gói ma túy đá giá 400.000đ. Sau khi mua được ma túy C cất giữ gói ma túy trên trong túi áo khoác bên trái C đang mặc rồi đi về nhà chờ vợ là Đoàn Thị Hồng Th, sinh năm 1996 đi mua thuốc cho con đang ốm. Khi đi qua đoạn đường trước nhà số 58 X V Ngh T, Phường G, TP. ĐL, tỉnh LD thì bị Công an Phường G, Tp. ĐL yêu cầu dừng xe kiểm tra. Cơ quan Công an đã tiến hành kiểm tra và phát hiện 01 gói ma túy đá trong áo khoác C đang mặc. Tại Cơ quan điều tra, Bùi Quát C đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên. Mục đích C mua và cất giữ gói ma túy trên là để sử dụng (BL 42,43, 97-111).

** Tang vật thu giữ:*

- 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu seven bên trong có chứa 01 gói nylon màu trắng, kích thước khoảng 1cm x 3cm, được hàn kín 4 cạnh, bên trong gói nylon chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

- 01 điện thoại Nokia, dạng phím bấm đã qua sử dụng, có sim số: 091761201.

- 01 căn cước công dân tên Bùi Quát C.

- 01 xe máy và giấy tờ xe nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xám đen, biển số 49G1 - 490.0.

Ngày 05/12/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh LD ban hành kết luận giám định số 1874/GĐ-PC09; kết luận:

- Mẫu tinh thể đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,3590g (*không thấy ba năm chín không gam*), loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ (Sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 60/2020 ngày 29/5/2020 của Chính phủ).

Tại bản cáo trạng số 138/CT-VKSĐL-LĐ ngày 09/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL truy tố bị cáo Bùi Quát C về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Quát C khai nhận, bản thân bị cáo có sử dụng ma túy nên có mua ma túy cất giữ để sử dụng, vào ngày 30/11/2023, tại đường X V Ngh T,

Phường G, Thành phố ĐL, Tỉnh LĐ, Cơ quan Công an kiểm tra hành chính và phát hiện bắt quả tang C đang cất giữ 01 gói ma túy trong túi áo khoác bên trái C đang mặc như cáo trạng truy tố là hoàn toàn chính xác; bị cáo không thắc mắc, khiếu nại về cáo trạng truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Sau phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Bùi Quát C về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Quát C từ 18 (*mười tám*) đến 24 tháng (*hai mươi bốn*) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy là tang vật của vụ án còn lại sau giám định; trả cho bị cáo 01 điện thoại Nokia, dạng phím bấm đã qua sử dụng, có sim số 091761201 và 01 căn cước công dân mang tên Bùi Quát C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố ĐL, tỉnh LĐ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Quát C:* Là đối tượng sử dụng ma túy và để có ma túy sử dụng, ngày 30/11/2022, C mua của một người tên M (không rõ nhân thân, lai lịch) 400.000 đồng ma túy tại Dốc số 7, Phường 11, Thành phố ĐL. Sau khi mua được ma túy C cất giữ gói ma túy trên trong túi áo khoác bên trái C đang mặc rồi đi về nhà chờ vợ là Đoàn Thị Hồng Th đi mua thuốc cho con đang ốm. Khi đi qua đoạn đường trước nhà số X V Ngh T, Phường G, Thành phố ĐL, Tỉnh LĐ thì bị Công an Phường G yêu cầu dừng xe kiểm tra hành chính phát hiện C đang cất giữ trong túi áo khoác C đang mặc 01 gói ma túy. C khai nhận gói ma túy bị thu giữ là của C mua về cất giữ để sử dụng dần.

Tại Kết luận giám định số 1874/GĐ-PC09 ngày 05/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh LĐ xác định: Mẫu tinh thể đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3590g (*không thấy ba năm chín không gam*), loại Methamphetamine.

[3] Xét thấy, bị cáo Bùi Quát C là người đã trưởng thành có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và là đối tượng sử dụng ma túy. Bản thân bị cáo biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật, nhưng là đối tượng sử dụng ma túy và để có ma túy sử dụng bị cáo vẫn thực

hiện nhằm thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân. Hành vi của Bùi Quát C không chỉ vi phạm pháp luật về chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương mà còn là một trong những nguyên nhân góp phần gây ra những tệ nạn xã hội khác. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa; lời khai của bị cáo, của người chứng kiến trong quá trình điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận hành vi của Bùi Quát C phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như cáo trạng số 138/CT-VKSĐL-LĐ ngày 09/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LD truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ*: Do bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình; nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là phù hợp.

[5] Trong vụ án này còn có đối tượng tên “M” (không rõ nhân thân, lai lịch) là người đã bán ma túy cho C. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố ĐL tiếp tục xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý theo quy định.

[6] *Về xử lý vật chứng*: Cơ quan Điều tra đã thu giữ tang vật gồm: 01 gói ma túy, đã qua giám định là chất cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại Nokia, dạng phím bấm đã qua sử dụng, có sim số 091761201 và 01 căn cước công dân tên Bùi Quát C, xét thấy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án và thi hành án nên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với 01 xe máy và giấy tờ xe nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xám đen, biển số 49G1 - 490.0, Cơ quan Điều tra Công an thành phố ĐL giao trả cho Đoàn Thị Hồng Th, chị Thiện không có ý kiến, yêu cầu gì nên không đề cập xem xét.

[8] *Về án phí*: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Quát C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Bùi Quát C 18 (*mười tám*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/11/2022.

2. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng điểm a và c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

2.1. Tịch thu tiêu hủy tang vật gồm:

- 01 (*một*) phong bì niêm phong số 1874/2022/0PC09. Mặt trước phong bì ghi: Bùi Quát C - 1995, HKTT: 211/17 T Ph, Phường K, tp ĐL. QĐTC: 609/QĐ-ĐCSMT 01/12/2022. Bao gói. Mặt sau có chữ ký, họ tên của Võ Như Thuận,

Nguyễn Tùng Lộc, Đoàn Văn Dương, đóng dấu niêm phong tròn, đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh LD.

- 01 (một) phong bì niêm phong số 1874/2022/0PC09. Mặt trước phong bì ghi: Bùi Quát C - 1995, HKTT: 211/17 T Ph, Phường K, tp DL. QĐTC: 609/QĐ-ĐCSMT 01/12/2022. Hoàn mẫu: m = 0,2515 (g). Mặt sau có chữ ký, họ tên của Võ Như Thuận, Nguyễn Tùng Lộc, Đoàn Văn Dương, đóng dấu niêm phong tròn, đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh LD.

2.2. Trả cho bị cáo 01 điện thoại Nokia, dạng phím bấm đã qua sử dụng, có sim số 091761201 (không kiểm tra chất lượng bên trong) và 01 căn cước công dân tên Bùi Quát C

(Theo biên bản giao, nhận tang vật ngày 10/5/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố DL và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố DL).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Bùi Quát C phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. /.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LD (02);
- Sở Tư pháp tỉnh LD;
- VKSND tp. DL;
- Công an tp. DL;
- Nhà tạm giữ Công an tp. DL;
- Chi cục THADS tp. DL;
- Bị cáo;
- Lưu: bộ phận lưu trữ; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Nguyễn Thị Huyền**

